

**DANH SÁCH XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN
TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2023
của UBND huyện Thọ xuân)

STT	Tên xã, phường, thị trấn (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Các xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	Xã Xuân Hồng	90	10	27,5	12	17,5	23	
2	Xã Bắc Lương	95	10	30	13,5	19	22,5	
3	Xã Nam Giang	95	10	30	13,5	19	22,5	
4	Xã Xuân Phong	90	10	27,5	12	17	23,5	
5	Xã Thọ Lộc	95	10	30	13,5	19	22,5	
6	Xã Xuân Trường	95	10	30	13,5	19	22,5	
7	Xã Xuân Hoà	90	10	28,5	13	17	21,5	
8	Xã Thọ Hải	90	10	27,5	12	17,5	23	
9	Xã Tây Hồ	100	10	30	15	20	25	
10	Xã Xuân Giang	90	10	28,5	13	17	21,5	
11	Xã Xuân Sinh	95	10	30	13,5	19	22,5	
12	Xã Xuân Hưng	95	10	29	14,5	19	22,5	
13	Xã Thọ Diên	95	10	29,5	14	19	22,5	
14	Xã Thọ Lâm	90	10	28	12	17	23	
15	Xã Thọ Xương	90	10	27,5	12	18	22,5	
16	Xã Xuân Bái	95	10	29,5	13,5	18,5	23,5	
17	Xã Xuân Phú	90	10	27,5	12	17,5	23	
18	Xã Xuân Thiên	95	10	29,5	14	19	22,5	
19	Xã Thuận Minh	90	10	28,5	13	17	21,5	
20	Xã Thọ Lập	90	10	27,5	12	17,5	23	
21	Xã Quảng Phú	90	10	28	12	18	22	
22	Xã Xuân Tín	95	10	29,5	14	17,5	24	
23	Xã Phú Xuân	95	10	30	13,5	19	22,5	
24	Xã Xuân Lai	90	10	27,5	12	17,5	23	

25	Xã Xuân Lập	95	10	30	13.5	18	23.5	
26	Xã Xuân Minh	95	10	29.5	13,5	18.5	23,5	
27	Xã Trường Xuân	95	10	29,5	13,5	19	23	
II	Các thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật							
1	TT Thọ Xuân	95	10	29,5	13,5	19,5	22,5	
2	TT Lam Sơn	90	10	27,5	12.5	17.5	22.5	
3	TT Sao Vàng	90	10	28	12,5	17	22,5	